TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2018/HS-ST
Ngày : 22/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Quang

2. Ông Vũ Trung Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: HỒ ĐẶNG HOÀNG N; sinh ngày 14 tháng 10 năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Thành T và bà Đặng Thị Thúy H; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 15/3/2018.

(Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Ngô Viết Trường T1, sinh năm 1994; hộ khẩu thường trú: đường D, phường Đ, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường F, phường Đ, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

2. Chị Ngô Thị Cẩm T2, sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: ấp G, phường H, thành phố I, tỉnh An Giang

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 15 phút, ngày 15/3/2018 tại trước địa chỉ số 124 đường J, phường K, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Ma Túy Công an quận Tân Bình tiến hành kiểm tra hai đối tượng nghi vấn Ngô Viết Trường T1 và Hồ Đặng Hoàng N. Công an phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của N đang mặc 01 gói nylon bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu. Kết luận giám định số 591/KLGĐ-H ngày 21/3/2018 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho kết quả chất tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine (MA), khối lượng 1,0341 gram.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của N tại Phòng thuê số 103 - nhà số 72 đường L, phường M, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả thu giữ:

- 01 hộp giấy cứng màu đen bên trong đựng 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng. Kết luận giám định số 591/KLGĐ-H ngày 21/3/2018 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho kết quả tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn loại Ketamine, khối lượng 0,1386 gram. - 01 hộp khăn giấy màu vàng bên trong có: 01 cân điện tử màu đen, 01 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, 01 quẹt gas, 01 kéo kim loại, 01 bình gas mini màu đen và 01 ống xúc bằng nhựa màu vàng sọc trắng.

Quá trình điều tra, N khai nhận: Bản thân có sử dụng ma túy đá. N và Ngô Thị Cẩm T2 sống chung như vợ chồng được khoảng một tháng. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 15/3/2018 N điều khiển xe môtô chở T2 lưu thông trên đường O, quận Tân Phú gặp bạn là một nam thanh niên (không rõ lai lịch) quen biết khi đánh bida chung, N hỏi thăm thì mới biết người này đang bán ma túy đá. N hỏi mua thiếu ma túy đá, người thanh niên này đồng ý bán cho N, đưa cho N gói ma túy đá nói là giá 700.000 đồng. N cầm gói ma túy đá cất giấu vào túi quần đang mặc và không cho bạn gái tên T2 biết. N hẹn với người thanh niên bán ma túy đá khi nào gặp nhau ở quán bida thì N trả tiền. N chở T2 về phòng thuê 103 nhà số 72 đường L, phường M, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh. N chưa kịp lấy gói ma túy đá vừa mua ra sử dụng thì có người bạn tên Tuấn (không rõ lai lịch) điện thoại cho N hỏi mua khoảng một gram ma túy đá giá 900.000 đồng. Do vừa bằng khối lượng gói ma túy đá N vừa mua nên N nảy sinh ý định bán gói ma túy đá lại cho Tuấn để kiếm lời 200.000 đồng. Tuấn hẹn N đến trước quán karaoke Mimi trên đường J để giao ma túy đá. Lúc này Ngô Viết Trường T1 điện thoại rủ N đi đánh bida nên sẵn đó N hẹn T1 qua phòng thuê chở N đi ra điểm hẹn giao ma túy đá cho Tuấn nhưng N không nói cho T1 biết. Khi đến trước quán karaoke Mimi địa chỉ số 124 đường J,

phường K, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh N chưa kịp giao ma túy đá cho Tuấn thì bị Công an kiểm tra thu giữ số ma túy như trên. Số ma túy Công an thu giữ tại phòng trọ là của bạn (không rõ lai lịch) cho N khoảng hơn một tháng trước để sử dụng, nhưng vì N không sử dụng loại ma túy này nên cất giấu có ai hỏi mua thì N bán. N khai đây là lần đầu T2 bán ma túy, liên lạc qua điện thoại di động nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Kết quả kiểm tra điện thoại di động của N không còn lưu trữ thông tin gì về đối tượng bán và mua ma túy của N.

Đối tượng Ngô Viết Trường T1 và Ngô Thị Cẩm T2 khai nhận phù hợp với lời khai của N nêu trên. Cả hai không biết N cất giấu ma túy, việc mua bán ma túy do một mình N thực hiện.

Tiến hành xét nghiệm: N và T1 dương tính với chất ma túy; T2 âm tính với chất ma túy.

Vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Trạc, ghi số: 591 (Tang vật ma túy còn lại sau khi giám định).

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 353678082022522. N khai là điện thoại di động của N dùng để liên lạc bán ma túy đá.

- 01 hộp giấy cứng màu đen, 01 hộp khăn giấy màu vàng, 01 cân điện tử màu đen, 01 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, 01 quẹt gas, 01 kéo kim loại, 01 bình gas mini màu đen và 01 ống xúc bằng nhựa. N khai tất cả dụng cụ trên là của N làm dụng cụ phân chia ma túy và sử dụng ma túy đá.

Đối với đối tượng bán ma túy đá cho N và đối tượng tên "Tuấn" mua ma túy đá của N do không xác định rõ nhân thân, lai lịch nên Công an quận Tân Bình chưa có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với Ngô Viết Trường T1 không có cơ sở xác định là đồng phạm. Do T1 có sử dụng ma túy nên ngày 16/3/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường K, quận C đã ra quyết định lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do T1 không có nơi cư trú ổn định. Ngày 10/4/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường K, quận C ra quyết định hủy quyết định đưa T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do có nơi cư trú ổn định, giao về địa phương quản lý.

Đối với Ngô Thị Cẩm T2 chưa có cơ sở chứng minh dấu hiệu đồng phạm với N và T2 cũng không có sử dụng ma túy nên Công an quận Tân Bình không xử lý.

Tại cơ quan điều tra Hồ Đặng Hoàng N đã khai nhận hành phạm tội phù hợp với vật chứng thu giữ, đồng thời xác định đúng địa điểm, thời gian, phương thức, thủ đoạn phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 20 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Hồ Đặng Hoàng N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã trình bày luận tội, cụ thể: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, thì hành vi tàng trữ 1,0341 gam ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine và 0,1386 gram ma túy ở thể rắn loại Ketamine nhằm mục đích mua bán của bị cáo Hồ Đặng Hoàng N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo phạm tội do cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ căn cứ trên đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành và số dụng cụ liên quan đến việc sử dụng ma túy là vật không còn giá trị nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia là tài sản bị cáo sử dụng trong việc liên lạc để mua bán ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, tranh tụng với Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm giúp cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo theo các tài liệu, chứng cứ được Công an quận Tân Bình lập, thì việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình ra quyết định tạm giữ, khởi tố vụ án, khởi tố bị can ra quyết định tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo Hồ Đặng Hoàng N về hành

vi mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, thẩm tra các tài liệu, chứng cứ, luận tội, tranh tụng; nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua việc thẩm tra các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo, thì hành vi cất giữ trái phép 1,0341 gam ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine và 0,1386 gram ma túy ở thể rắn loại Ketamine nhằm mục đích mua bán bán kiếm lời của bị cáo Hồ Đặng Hoàng N là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời qua phần phân tích, đánh giá, nhận định của đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, nhận thấy những căn cứ Viện kiểm sát viện dẫn làm cơ sở chứng minh hành vi phạm tội để đề nghị truy tố, xử phạt bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận .

[3] Mặc dù biết tác hại của việc tàng trử, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng do muốn có tiền, ma túy thỏa mãn nhu cầu thấp hèn của cá nhân mình mà bị cáo đã cố ý phạm tội, nên cần xét xử bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Việc đại diện Viện kiểm sát căn cứ tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo để đề nghị áp dụng điểm điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng T3 ghi số 591 (tang vật ma túy còn lại sau khi giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành và các dụng cụ bị cáo sử dụng ma túy: 01 hộp giấy

cứng màu đen, 01 hộp khăn giấy màu vàng, 01 cân điện tử màu đen, 01 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, 01 quẹt gas, 01 kéo kim loại, 01 bình gas mini màu đen và 01 ống xúc bằng nhựa là vật không có giá trị nên Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu tiêu hủy như đề nghị của Viện kiểm sát.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 353678082022522. là tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu sung vào ngân sách nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 và Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Hồ Đặng Hoàng N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: HỒ ĐẶNG HOÀNG N 02 (hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam: 15/3/2018.

[2] Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 353678082022522 (Tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 95/PNK ngày 07/6/2018 của Công an quận Tân Bình).

[3] Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong còn N vẹn bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng T3 ghi số 591 (tang vật ma túy còn lại sau khi giám định), 01 hộp giấy cứng màu đen 01 hộp khăn giấy màu vàng, 01 cân điện tử màu đen, 01 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, 01 quẹt gas, 01 kéo kim loại, 01 bình gas mini màu đen và 01 ống xúc bằng nhựa (Tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 95/PNK ngày 07/6/2018 của Công an quận Tân Bình).

[5] Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sư có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

[6] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo; NLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Trí